

TIỂU SỬ

Tôi tên là Hồ Thị Kim Hoa.

Sanh ngày: 12/05/1952 tại làng Mỹ Lộc – Quận Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long.

Cha là: Hồ Thành Trung – Chết năm 88 tuổi.

Mẹ là: Lê Thị Đề – Chết năm 84 tuổi.

Sống trong gia đình đông con (5 anh, 1 chị gái). Khi tôi lớn lên nghe mẹ kể lại là : sanh tôi ra trong lúc chiến tranh, gia đình phải chạy giặc.

Quê ở tận làng Mỹ Lộc (Cái Ngang), muốn lên tỉnh phải đi bằng tàu, không có đường xe. Lúc chạy giặc thì mẹ có mang sắp đẻ, bầu thai đó là tôi.

Giặc giả nổi lên, gia đình cha mẹ tôi và một số bạn bè phải di tản đến tá túc với một người bạn của cha mẹ tôi. Nhà người bạn tương đối rộng và cất chắc chắn (để tránh bom đạn). Tôi cất tiếng khóc chào đời trong cơn loạn lạc.

Chạy giặc làm gì có thức ăn, mẹ tôi mới sanh không có sữa cho con bú. Nghe mẹ kể lại là : mỗi lần tôi khóc thì lấy cây mía đập dập, lấy nước mía cho tôi uống. Mới đẻ mà không có sữa, lại uống nước mía nên tôi bị đau bụng, khóc. Khuya khóc, mẹ phải bồng ra nhà lồng chợ để dỗ tôi nín.

Mẹ nói : có thuốc men gì đâu (chỉ bọc theo mấy viên thuốc tàu, kêu bằng “quờn đỏ” gì đó...?), mua ở tiệm thuốc Bắc.

Các bạn ơi, tôi chỉ nhớ có bao nhiêu đấy thôi. Mới sanh ra là tôi đã chịu khổ rồi. Nghe nói là đẻ tôi ra, lo chạy giặc, cho tới hai năm sau mới làm khai sanh nên cha mẹ tôi không có nhớ ngày sanh tháng đẻ gì hết, mà chỉ biết lấy ngày làm khai sanh làm ngày sanh, tháng đẻ của tôi. Viết tới đây, tôi thương cha mẹ tôi vô cùng, vì đã thai nghén và sinh tôi ra trong lúc loạn lạc. Đã bảo là khổ thì làm sao mà không đặt tên Hoa (Qua : trôi qua, đi qua).

Sau khi yên giặc, cha mẹ tôi lại trở về làng Mỹ Lộc (Cái Ngang) sống ở đây 3 năm. Lúc tôi lên 5 tuổi, lại có giặc giả nữa. Cha mẹ tôi lên tỉnh Vĩnh Long và định cư ở đó. Từ lúc 5 tuổi, tôi ở Vĩnh Long và đi học cho tới lớn, tôi học trường Tổng Phước Hiệp, tỉnh Vĩnh Long.

Học xong, tôi lên Sài Gòn đi làm ở Bộ Giáo Dục (Nhân viên Bộ Giáo Dục) và có chồng. Chồng tôi làm Giáo Sư, có 4 đứa con (2 trai, 2 gái), tôi ở Việt Nam cho đến khi 29 tuổi thì gia đình, tôi vượt biên và đến định cư ở Úc, sống cho đến bây giờ.

DUYÊN LÀNH TÔI ĐƯỢC GẶP THẦY LSH - VK

Tôi bệnh dữ lắm, Tất cả Bác Sĩ Tây Y nổi tiếng ở Tây Úc đều bó tay (4 năm như vậy). Tôi vô cùng tuyệt vọng, một hôm tôi nằm chiêm bao, tôi thấy tôi nằm trên cái giường bằng cây, mà cái giường quay vù vù, tôi đưa tay lên và nói : “Chỉ có ông Tám mới cứu nổi tôi”, và còn thấy tôi đang ngồi trên cái ghế có một ông lấy cái nón len đội lên đầu tôi, và cho tôi biết chỉ có ông Tám mới cứu được tôi. Tôi giật mình thức dậy kể cho anh Vinh nghe (anh Vinh là chồng của tôi). Anh Vinh nói ổng có nghe nói đến ông Tám, còn tôi thì không biết ông Tám. Anh lần mò đi hỏi thăm thì mới biết, anh chị hai Ánh là chủ Thiền Đường ở Tây Úc. Anh chị hai nói biết ông Tám, tội tôi không có tu nên làm gì mà biết Thầy ở đâu để liên lạc.

Nghe nói Thầy quanh năm suốt tháng đi truyền pháp. Nên ông chồng tôi nhờ chị hai Ánh tìm giùm cho biết Thầy đang ở đâu để xin Thầy chữa bệnh. Chị hai thấy tôi bệnh quá, Chị nói để chị tìm số điện thoại giùm cho. “Chị phone qua chú Liêm ở Canada, chú Liêm cho biết là Thầy đang ở Nhật”. Và cho số điện thoại của một bạn đạo ở Nhật, chị này sẽ biết về Thầy. Chị hai phone cho chị bạn đạo ở Nhật, chị cho biết là ngày giờ nào Thầy xuống nhà chị. Tội tôi nhờ chị này trình bày qua cho Thầy. Thầy cho gặp và hẹn ngày giờ, mà cũng là ngày chủ nhật, tôi nói, có số điện thoại và ngày giờ, Thầy cho gặp sao không phone ở nhà cho tiện. Ông chồng tôi trả lời : Tôi với bà lạ quá phone gặp Thầy không được hay, nên mới xuống Thiền Đường nghĩ là có anh chị hai quen biết với

Thầy, phone nói chuyện trước đỡ cho tội tôi. Vì vậy nên tôi với anh Vinh xuống Thiền Đường để chờ tới giờ phone cho Thầy. Ai dè đâu cú phone này có trở ngại, nhằm ngày chủ nhật nên bạn đạo tới thiền chung, lu bu chị hai lại quên phone cho Thầy. Đến khi tôi nhắc : “Coi chừng Thầy đi mất” thì chị mới nhớ lại và phone cho Thầy. Quả thật thì Thầy đi rồi, Thầy không còn ở nhà chị bạn đạo ở Nhật nữa, xin chị cho biết số phone khách sạn Thầy ở, thì chị kia cũng cho, và còn cho biết là từ nhà chị đến khách sạn Thầy ở cũng rất xa. Thầy hẹn 1 giờ trưa gặp, để phone, vì trễ nên vẫn không gặp được Thầy. Thực sự tội tôi buồn lắm, lúc ngồi ở Thiền Đường để chờ phone cho Thầy, tôi ra phòng khách nhà chị hai, tôi nhìn lên hình hỏi ông này là ai, chị hai cho biết là ông Tám, thì đúng là cái ông mà trong chiêm bao ổng đặt cái nón lên đầu cho tôi. Tôi ráng ở Thiền Đường cho tới 4 giờ chiều thì anh Vinh phone điện thoại cho Thầy, anh bấm ngay số chị bạn đạo bên Nhật đã cho, người ở đầu dây bên kia trả lời số này không đúng (thực sự lúc này tội tôi muốn khóc), tự dưng ông chồng tôi phone lại một lần nữa thì số đầu của số điện thoại cho là 04 mà ổng bỏ số 0 đầu chỉ bấm số 4. Lúc này có một giọng nói người đàn ông, chồng tôi hỏi : “ông có biết ông Lương Sĩ Hằng không ông?”

- Người trong điện thoại nói : “ Lương Sĩ Hằng là tôi đây ! ” (Lúc này tôi mừng quá!), cuối cùng thì tôi cũng gặp được Thầy.
- Thầy nói : “Cho cái giờ bên Úc để gọi qua, Thầy chờ hoài mà không được nên Thầy đi về Khách sạn.”

Ông chồng tôi đưa điện thoại cho chị hai, chị hai xin lỗi Thầy rồi chị đưa điện thoại lại cho tôi.

- Thầy nói :”Mày ở đâu?”
- Tôi nói: “Dạ con ở Úc, Tiểu Bang Tây Úc, Thành Phố Perth.”
- Thầy nói: “Tao ở Úc, Thành Phố Perth mới về, sao tao không gặp mày”.
- Tôi nói: “Tại lúc đó con bệnh quá, ở nhà đưa con về Việt Nam để trị bệnh”.

Tôi bệnh mà lúc đó cầm điện thoại nói chuyện với Thầy tự dưng tôi biết nói. Tôi nói câu đầu tiên là : “ Chào ông, ông có phải là Đức Phật Thầy Tám không? Con bệnh lắm ông ơi, con nằm chiêm bao thấy con nằm trên cái giường bằng cây, mà cái giường quay vù vù. Con đưa tay lên và nói chỉ có ông Tám mới cứu nổi và con còn thấy con ngồi trên cái ghế, ông lấy cái nón len đội lên đầu con. Vậy ông có phải là ông Tám không?”

- Thầy nói : “ Phải, tao cứu mày.”

Tôi mừng quá nói : “ Thầy cứu con hả ? ”. Đang cầm điện thoại mà Thầy kêu tôi cầm ly nước lạnh lên niệm Nam Mô A Di Đà Phật xong rồi uống đi, mới cầm ly nước lạnh tôi nói là con niệm không được.

Niệm Nam : là cái xác tôi nó nóng lên hực hực, đầu óc quay cuồng không cách nào niệm được. Thầy nói :” về nhà cầm ly nước lên niệm và uống đi. Con Bê nó đi chơi rồi, một lát nó về tao khám cho mày.” Tôi đi về nhà, mới về tới nhà cầm ly nước lên niệm Phật và uống. Nó vật tôi muốn chết, mỗi tiếng Nam, Mô, A, Di, Đà, Phật, xác nóng hừng hực. Tôi cũng ráng niệm và uống hết ly nước, nhà tôi cách nhà chị hai Ánh không xa cỡ 10 phút lái xe. Mới uống xong thì có Thầy gọi lại.

- Thầy nói :”Tao khám cho mày rồi?”
- Tôi nói :”Ông làm gì mà hay dữ vậy? Ông ở bên Nhật con ở Úc làm sao mà khám được.” Tôi không có tu vô vi làm sao mà biết Thầy của mình “siêu đẳng” dữ vậy.
- Thầy nói :”Mỏ ác của mày bị sụp.”

Đã lâu tôi không còn nhớ gì hết kể cả cái tên của tôi, tôi còn không nhớ. Vậy mà cầm điện thoại nói chuyện với Thầy tự nhiên tôi biết nói. Chẳng mấy

chốc, mỗi lần uống nước như Thầy dạy tôi cầm ly nước lạnh lên xin Đức Phật A Di Đà cho điểm. Trong một tuần lễ tự nhiên tôi nhớ lại hết mỗi khi nói chuyện và trở lại bình thường. Nghiệp tôi nặng quá, nên tôi chưa gặp được Thầy, vì Thầy mới ở Perth về Mỹ làm sao mà tôi gặp được Thầy trong năm này.

Tôi chưa có yên đâu, chỉ nhớ lại thôi, trong một năm nay tôi báo Thầy nhiều lắm. Bệnh uống thuốc không được, uống vô ói ra hết. Ông bác sĩ này người ngoại quốc, ông rất hiền, hay lắm, là Thầy của bác sĩ mà ông còn phải hăm tôi rằng không uống thuốc đừng có xuống ống nữa, và bắt buộc tôi phải uống. Tôi kêu Thầy và nói con uống thuốc không được, uống là ói ra hết.

- “Vậy mỗi lần con cầm viên thuốc con kêu ông, ông giúp con uống nghe”.
(kêu bằng vô vi)

Quả thật mỗi lần cầm một viên thuốc, tôi đều kêu Thầy phụ giúp tôi uống, không thì đều bị ói ra hết. Mỗi viên thuốc là mỗi tình thương Thầy đối với tôi. Mỗi lần tôi đau ở đâu, uống thuốc không hết, tôi liền điện thoại cho Thầy. Thầy vượt bên Thầy chỗ đó thì bên đây Tôi hết. (Thầy nói với tôi như vậy)

Trong một năm: Thầy nhờ cô Bê gửi thuốc thanh lọc hết bộ này tới bộ khác, cho tôi uống liên tục một năm. Cảm động vô cùng: là lúc tôi “phone” cho Thầy ở Nhật, Thầy nhường hai hộp thuốc Megaxeo, thuốc bổ Thầy đem theo để uống trong lúc Thầy đi truyền pháp, lúc đó có chị Phẩm cùng đi Nhật với Thầy và Thầy nhờ chỉ đem về Úc cho tôi. Thầy bảo: “Đem cho con Hoa nó uống. Nó quá yếu rồi”. Vật xác quá có lúc muốn chết cho rồi.

Tôi phone cho Thầy: và nói xin ông Phật cho con được chết, sao đang nói điện thoại mà tôi không còn nghe tiếng Thầy nói, Thầy đi đâu mất. Nghe tiếng cô Bê nói: “Thầy đi ăn rồi!”, tôi giật mình rằng tôi quá ngu. Ông Phật đang cứu mà mà mà đòi chết, quả không xứng đáng, không có dũng cảm tí nào. Tôi nói điện thoại với cô Bê một chút. Rồi Thầy nói điện thoại lại với Tôi. Tôi xin lỗi Thầy

Thầy cũng tha và Thầy nói: “mày vô sanh bất diệt, có chết thì chết cho Phật, tử vì Đạo, không có chết cho ma quỷ”. Bệnh chịu không nổi thì kêu, kêu thì hết mà cứ như vậy hoài.

Trong một năm này: tôi không có niệm mà cũng đâu có tu hành gì. Vậy mà nói chuyện với Thầy qua điện thoại có lúc người tôi khế mát. Tôi “phone” cho Thầy : Thầy mừng lắm, và khoe con biết làm thơ.

Thầy nói: “Mày đọc cho tao nghe.”

Tôi đọc: “Ơn cứu tử lấy chi đền đáp. Nguyên tu hành để trả ơn Thầy.”

Tôi lại đọc thơ tiếp. (tặng cho anh bạn Vinh của con)

Anh với em ông trời đã định
Tình cảm vợ chồng chỉ bấy nhiêu thôi

Đời còn lại em dành cho đạo
Biết được rồi lấy đó làm vui
Đời lắm đau buồn xin đừng nhớ
Hai đứa mình cùng nhau tiến bước.”

- Tôi hỏi Thầy: con làm có đúng không sư phụ, vì thú thật với Thầy là con nguyện cứu nhân độ thế.
- Thầy nói: “Mày làm thơ đúng và nguyện đúng nhưng mày đừng có làm thơ nữa. Điễn Thầy cho để giữ cái xác, chờ Thầy qua, làm thơ hoài làm sao chịu nổi, mất Điễn hết.”

Mà ngộ lắm, sáng thức dậy muốn làm thơ, thấy cái gì trước mắt là muốn làm thơ liền. Như thấy hoa liền muốn làm thơ.

“Hoa xinh xắn kính dâng lên cha. Hoa nào đẹp được dâng lên cha

Hoa ơi hoa nở đừng tàn. Trăm hoa đua nở để mừng ta.”

Lần “phone” này hơi tỉnh một chút.

- Tôi nói: “ Xin Thầy cho phép con được gọi Thầy bằng sư phụ.”
- Thầy chịu. Từ đây về sau không còn gọi Thầy mà gọi bằng sư phụ.
- Tôi nói: “ Còn mấy đứa con của con kêu ông bằng gì?”
- Thầy nói: “Nó kêu ông nội ông ngoại gì cũng được.”

Rồi ngày tháng cũng qua, tôi ráng chịu đựng một năm. Tôi nhớ ngày “phone” Thầy là ngày 02/04/1995. Năm sau cũng vào tháng 4/1996, Thầy ghé Sydney rồi mới sang Tây Úc, thành phố Perth. Thầy nhờ cô Hòa ở Sydney xách cho tôi hai bình sữa bột bự. (cho tôi mau lại sức)

Nghe cô Hòa nói Thầy không ở Sydney lâu nữa. Tại vì Thầy nói:

- “Tội nghiệp con Hoa đang ở Úc, nó đang chờ tao”. Lúc gặp tôi Thầy nói:
- “Tao muốn cho mày mạnh liền”.

Ôi biết bao nhiêu tình thương của Thầy đối với tôi.

Thầy xuống nhà tôi trị bệnh cho tôi hết liền. Nhà được mở cửa cho sáng, bật bếp lên nấu ăn được, mở ti vi lên coi tôi đều chịu được. Thầy kêu tôi nhắm mắt lại nhìn giữa trung tâm chân mày niệm Phật.

Tôi làm theo lời Thầy dạy mà tôi làm không được. Tôi nói với Thầy:

- Con nhắm con mắt lại nó trắng, con đâu có biết trung tâm chân mày ở đâu mà niệm.
- Thầy nói: “Mày tu nhiều kiếp rồi.” Lúc Thầy còn ở Perth, tôi cố gắng nhắm mắt lại niệm Phật như Thầy dạy. (mà vô phương) Có ai mà ngu ngốc như tôi, một câu Nam Mô A Di Đà Phật mà niệm cũng không được.

Mỗi ngày lên “Hotel” chỗ Thầy ở tập niệm mà cũng không được.

- Thầy nói: “Sáu tháng sau mày mới niệm được”, tôi cũng dạ chớ đâu biết nói gì. Mà lúc Thầy xuống nhà tôi, Thầy làm bệnh cho tôi xong Thầy có nói cô Bê đưa cho anh Kiệt một cái băng cassette do nghệ sĩ Việt Nam phát tâm cúng dường mà chưa có phổ biến ra.
- Thầy nói: “Anh Kiệt chỉ được thâu một cái cho tôi thôi, nó nghe cho nó vui.” Sau khi Thầy đi rồi, tôi hết bệnh nhưng sức khỏe quá yếu sau năm năm bệnh hoạn. Vì chứng bệnh kỳ lạ hành hạ thể xác hầu như đã kiệt sức.

Gia đình đã quá khổ về tôi. Cũng là lúc ông chồng tôi tốt nghiệp xong kỹ sư hầm mỏ, phải đi làm xa Perth. Tôi quá yếu, con bốn đứa còn nhỏ, đứa con gái lớn mới có 11 tuổi làm sao lo nổi cho gia đình.

Quyết định của anh bạn chồng tôi là hy sinh bằng cấp ở lại lo cho mẹ con tôi. Chỉ biết gom lại hai câu: “Đời lắm đau buồn xin đừng nhớ Hai đứa mình cùng nhau tiến bước.”